

Số: 167/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy  
hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KỲ HỌP THỨ 6 KHÓA VIII**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;  
Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/06/2001;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày  
18/06/2009;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 02/06/2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;  
Xét Tờ trình số 205/TTr-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh  
về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua đề án “Đầu tư bảo tồn, tôn tạo,  
chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị giai đoạn  
2022-2025”; Báo cáo thẩm tra số 58/BC-VHXH của Ban Văn hóa - Xã hội  
HĐND tỉnh ngày 06/12/2021; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân  
tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua việc đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2025.

**1. Mục tiêu chung**

Quy hoạch, bảo tồn, tôn tạo, phát huy di tích đã được xếp hạng quốc gia đặc biệt, quốc gia và cấp tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng hoang phế và xuống cấp của các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh. Huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa để thực hiện công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy hệ thống di tích trên phạm vi toàn tỉnh. Ưu tiên đối với các di tích thuộc loại hình lịch sử cách mạng và khảo cổ quan trọng, những di tích có tác động trực tiếp đến công tác giáo dục truyền thống cách mạng và các di tích phục vụ hoạt động phát triển kinh tế du lịch; gắn đầu tư tôn tạo với bảo vệ, quản lý khai thác và phát huy giá trị các di tích.

## 2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thành 100% hồ sơ khoa học và hồ sơ pháp lý di tích cấp tỉnh (293 di tích).

b) Hoàn thành công tác quy hoạch 03 di tích quốc gia đặc biệt.

c) Hoàn thành công tác quy hoạch, đầu tư bảo tồn, tôn tạo chống xuống cấp 08 di tích quốc gia và đầu tư bảo tồn, tôn tạo chống xuống cấp 32 di tích cấp tỉnh đã có đầy đủ hồ sơ khoa học và pháp lý trên địa bàn tỉnh.

d) 100% di tích cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh được cắm bia, biển.

e) Triển khai thực hiện công tác khảo sát, lập nhiệm vụ quy hoạch, lập dự án đầu tư, xây dựng đề cương trung bày, sưu tầm hiện vật đối với 04 di tích quốc gia dự kiến xin hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và các nguồn xã hội hóa.

3. Nội dung hỗ trợ đầu tư, tôn tạo, phát huy hệ thống di tích lịch sử văn hóa, bao gồm:

a) Lập hồ sơ khoa học và pháp lý cho 293 di tích: 6.446 triệu đồng.

b) Đầu tư bảo tồn, tôn tạo 8 di tích quốc gia: 5.830 triệu đồng

c) Đầu tư quy hoạch, lập dự án đầu tư, xây dựng đề cương trung bày, sưu tầm hiện vật cho 4 di tích quốc gia: 6.000 triệu đồng

d) Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp 32 di tích cấp tỉnh: 18.430 triệu đồng

e) Đầu tư quy hoạch 03 di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: 7.000 triệu đồng.

4. Tổng kinh phí bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa giai đoạn 2022 - 2025: 43.706 triệu đồng (Phụ lục I, II, III, IV, V), trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 35.338 triệu đồng

- Ngân sách huyện: 3.516 triệu đồng

- Xã hội hóa: 4.852 triệu đồng

## 5. Giải pháp

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích đến các tầng lớp nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của tỉnh Quảng Trị. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ công tác bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị vào kế hoạch kinh tế - xã hội của chính quyền các cấp.

- Triển khai công tác đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích theo quy trình, kế hoạch thống nhất chung trong toàn tỉnh, tránh tình trạng đầu tư tôn tạo, chống xuống cấp di tích tự phát, tùy tiện, không đảm bảo quy trình ở các địa phương. Đồng thời thực hiện rà soát danh mục di tích không đáp ứng các tiêu chí xếp hạng.

- Tập trung các nguồn lực để đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích. Ngân sách tỉnh, huyện đảm bảo cân đối, phân bổ hàng năm theo tỷ lệ chi

ngân sách hợp lý trong tổng chi ngân sách địa phương cho công tác trùng tu, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích. Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, các đoàn thể nhân dân và các tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác trùng tu, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích. Gắn công tác đầu tư, bảo tồn di tích với việc bảo vệ, quản lý khai thác và phát huy giá trị các di tích; phát triển du lịch bền vững, quảng bá, giới thiệu vùng đất, con người và văn hóa Quảng Trị với các địa phương trong cả nước và bạn bè quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý với các ngành, các địa phương, tổ chức chính trị - xã hội trong việc đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung phân cấp quản lý hệ thống di tích trên địa bàn. Thực hiện công tác quy hoạch đất đối với các di tích để phục vụ tốt cho công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy các di tích lịch sử văn hóa.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn làm công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 9 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. / *nh*

### **Nơi nhận:**

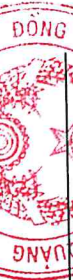
- UBND tỉnh, CP;
- Các Bộ: VHTTDL, TC;
- TTTU, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh;
- VP TU, VP UBND, VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể (bản điện tử);
- TT HĐND, UBND các huyện, tp, tx;
- Báo QT, Đài PTTH tỉnh;
- TT Tin học (UBND tỉnh), Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đăng Quang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ



Phụ lục I

**DANH MỤC ĐI TÍCH CẤP TỈNH LẬP HỒ SƠ KHOA HỌC VÀ PHÁP LÝ HÀNG NĂM  
VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Huyện, thị xã, thành phố	Số đi tích hoàn thiện HSKH&PL giai đoạn 2022-2025	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Kinh phí xây dựng HSKH (10 triệu đồng/di tích)	Kinh phí xây dựng HSPL (12 triệu đồng/di tích)	Tổng cộng	Ghi chú
1	Vĩnh Linh	98	25	25	24	24	980	1.176	2.156	
2	Gio Linh	40	10	10	10	10	400	480	880	
3	Đông Hà	10	5	5	0	0	100	120	220	
4	Quảng Trị	5	5	0	0	0	50	60	110	
5	Triệu Phong	42	12	12	10	8	420	504	924	
6	Hải Lăng	39	10	10	10	9	390	468	858	
7	Cam Lộ	12	7	5	0	0	120	144	264	
8	Đakrông	27	12	5	5	5	270	324	594	
9	Hương Hóa	20	5	5	5	5	200	240	440	
<b>Tổng cộng</b>		<b>293</b>	<b>91</b>	<b>77</b>	<b>64</b>	<b>61</b>	<b>2.930</b>	<b>3.516</b>	<b>6.446</b>	



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục II**

**DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ĐẦU TƯ QUY HOẠCH**

**GIẢI ĐOẠN 2022 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Tên di tích	Địa điểm	Hạng mục	Tổng số	Trong đó			Xã hội hóa đảm bảo tối thiểu
					Ngân sách T <sup>W</sup>	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
1	Địa đạo Vĩnh Mốc	Huyện Vĩnh Linh	Quy hoạch	2.500		2.500		
2	Đôi bờ Hiền Lương – Bến Hải	Huyện Vĩnh Linh, Gio Linh	Quy hoạch	2.500		2.500		
3	Di tích “Đường Trương Sơn – Đường Hồ Chí Minh” trên đất Quảng Trị	Huyện Gio Linh, Vĩnh Linh, Đakrông, thành phố Đông Hà	Quy hoạch	2.000		2.000		
<b>Tổng cộng: 03 di tích</b>				<b>7.000</b>		<b>7.000</b>		



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẢNG TRỊ  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục III

**DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA DẬU TƯ BẢO TỒN TỌA GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Hạng mục đầu tư	Tổng số	Trong đó		
						Ngân sách tỉnh	XHH đảm bảo tối thiểu	
I	HUYỆN VINH LINH: 01 di tích				110	88	22	
1	Địa điểm trận địa tên lửa bắn rơi máy bay B52 đầu tiên ở Việt Nam	Xã Vĩnh Khê, huyện Vĩnh Linh	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo tương đài, sân vườn cây xanh	110	88	22	
II	HUYỆN GIO LINH: 03 di tích				1.890	1.512	378	
2	Đình làng Hà Thượng	Thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh	KTNT	Tu sửa đình và các hạng mục liên quan	210	168	42	
3	Địa điểm vụ thảm sát Tân Minh	Thôn Tân Minh, xã Gio Mai, huyện Gio Linh	Lịch sử	Cắm mốc chi giới, xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn, cây xanh	1.050	840	210	
3	Chùa Bảo Đông và Lăng mộ Trần Đình Ân	Thôn Hà Trung, xã Gio Châu, huyện Gio Linh	KTNT	<b>Chùa Bảo Đông</b> Cắm mốc chi giới xây bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Sửa chữa nhà bia <b>Lăng mộ Trần Đình Ân</b> Cắm mốc chi giới xây bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh, lối đi; Sửa chữa	630	504	126	

*Handwritten signature*

					mộ, nhà bia, bình phong				
<b>III</b>	<b>TP. ĐÔNG HÀ: 01 di tích</b>					<b>730</b>	<b>584</b>	<b>146</b>	
<b>1</b>	<b>Đình làng Nghĩa An và hệ thống giếng Châm (bao gồm 4 điểm di tích thành phần)</b>	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT			<b>730</b>	<b>584</b>	<b>146</b>	
	1. Giếng Châm (Giếng Chùa)	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT		Phục dựng lại miệng giếng và xây khuôn viên	110	88	22	
	2. Giếng Châm (Giếng Làng)	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT		Xây kê xung quanh giếng, nền và khuôn viên	270	216	54	
	3. Giếng Châm (Giếng Nghé)	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT		Phục dựng lại miệng giếng và xây khuôn viên	175	140	35	
	4. Giếng Châm (Giếng Xóm Biền)	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT		Phục dựng lại miệng giếng và xây khuôn viên	175	140	35	
<b>IV</b>	<b>HUYỆN TRIỆU PHONG: 01 di tích</b>					<b>700</b>	<b>560</b>	<b>140</b>	
<b>1</b>	<b>Các địa điểm liên quan đến đình Chúa Nguyễn (bao gồm 10 điểm di tích thành phần)</b>	Xã Triệu Giang, Triệu Ái, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong	Lịch sử - Khảo cổ			<b>700</b>	<b>560</b>	<b>140</b>	
	1. Địa điểm Dinh Ái Tử	Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái	Lịch sử - Khảo cổ		Cắm mốc chi giới, bia biển	70	56	14	
	2. Địa điểm Dinh Trà Bát	Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang	Lịch sử - Khảo cổ		Cắm mốc chi giới, bia biển	70	56	14	
	3. Địa điểm Dinh Cát	Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang	Lịch sử - Khảo cổ		Cắm mốc chi giới, bia biển	70	56	14	
	4. Địa điểm Cồn Tập	Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái	Lịch sử - Khảo cổ		Cắm mốc chi giới, bia biển	70	56	14	
	5. Địa điểm Mỏ Súng	Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái	Lịch sử - Khảo cổ		Cắm mốc chi giới, bia biển	70	56	14	
	6. Địa điểm Tàu Tượng	Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái	Lịch sử - Khảo cổ		Cắm mốc chi giới, bia biển	70	56	14	
	7. Địa điểm Bai Trạn	Thôn Phước Mỹ, xã Triệu Giang	Lịch sử - Khảo cổ		Cắm mốc chi giới, bia biển	70	56	14	

FB

	8. Địa điểm Ghềnh Phủ	Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang	Lịch sử - Khảo cổ	Cắm mốc chỉ giới, bia biển	70	56	14
	9. Chợ Hôm	Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái	Lịch sử - Khảo cổ	Cắm mốc chỉ giới, bia biển	70	56	14
	10. Miếu Trảo Trảo phu nhân	Thị trấn Ái Tử	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới, bia biển	70	56	14
V	<b>HUYỆN HẢI LĂNG: 01 di tích</b>				<b>2.100</b>	<b>1.680</b>	<b>420</b>
1	<b>Đình làng Cầu Nhi và Danh nhân Bùi Dục Tài</b>	Thôn Cầu Hà, xã Hải Phong	Lịch sử	Nâng cấp, tôn tạo Đình làng cầu Nhi. Nâng cấp, tôn tạo Mộ Bùi Dục Tài	2.100	1.680	420
VI	<b>HUYỆN ĐAKRÔNG: 01 di tích</b>				<b>300</b>	<b>240</b>	<b>60</b>
1	<b>Các địa điểm vượt đường 9 của đường dây Thống Nhất và tuyến đường 559 (bao gồm 3 điểm di tích thành phần)</b>	Từ km 41 - km 47, xã Đakrông	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới, bia biển	300	240	60
	<b>TỔNG CỘNG: 8 di tích</b>				<b>5.830</b>	<b>4.664</b>	<b>1.166</b>

*Handwritten signature*





HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUANG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Phụ lục IV**

**DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA DỰ KIẾN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN HỖ TRỢ TRUNG ƯƠNG**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Hạng mục đầu tư	Ngân sách tỉnh (Đôi ứng)	Ngân sách Trung ương và XHH	Tổng số
1	Căn cứ Tân Sở	Xã Cam Chính, huyện Cam Lộ	Lịch sử	Phục hồi tôn tạo một số hạng mục công trình...	1.000	34.000	35.000
2	Sân bay Tả Com	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hoá	Lịch sử	Chi phí Cẩm mốt chi giới; Xây dựng Bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh	1.000	8.300	9.300
3	Nhà tù Lao Bảo	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hoá	Lịch sử	Chi phí Cẩm mốt chi giới; Sân vườn cây xanh; Mỹ thuật trưng bày; Nâng cấp cụm tượng Mỹ thuật; Phục dựng xà lim C	1.000	8.800	9.800
4	Căn cứ Côn Tiên - Đốc Miếu	Huyện Gio Linh	Lịch sử	Chi phí Cẩm mốt chi giới; Dự án phục hồi, tôn tạo di tích Đốc Miếu - Hàng rào điện tử Mc.Namara	3.000	67.500	70.500
	<b>TỔNG CỘNG: 4 di tích</b>				<b>6.000</b>	<b>118.600</b>	<b>124.600</b>

\* Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát huy bên vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025;

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Phụ lục V

**DANH MỤC ĐI TÍCH CẤP TỈNH ĐẦU TƯ BẢO TỒN TÒN TẠO GIAI ĐOẠN 2022-2025**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Hạng mục đầu tư	Tổng số	Trong đó	
						Ngân sách tỉnh	XHH đảm bảo tối thiểu
I	<b>HUYỆN VINH LINH: 05</b>						
1	Đi tích Địa điểm trụ sở Đảng uỷ khu vực Vĩnh Linh (1965 - 1968)	Thôn Tân Hoà, xã Hiền Thành	Lịch sử	Cắm mốc chi giới; Xây dựng bia, biển; Hàng mục tường rào; Sân vườn cây xanh	1.150	920	230
2	Địa điểm trận địa súng phòng không 12 ly 7	Thôn Mỹ Hội, xã Trung Nam	Lịch sử	Cắm mốc chi giới; Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn, cây xanh	300	240	60
3	Địa điểm chiến thắng Côn Sơn năm 1948	Xã Vĩnh Sơn	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo khuôn viên bia đài; Sân vườn cây xanh	150	120	30
4	Địa điểm trận địa DKZ	Thôn Thái Lai, xã Vĩnh Thái	Lịch sử	Cắm mốc chi giới; Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn, cây xanh	300	240	60
5	Trận địa phòng không 12ly7 đồi 96	Thôn Hiền Dũng, xã Vĩnh Hòa	Lịch sử	Tôn tạo khuôn viên, bia đài	100	80	20
II	<b>HUYỆN GIO LINH: 03</b> đi tích				<b>3.700</b>	<b>2.960</b>	<b>740</b>
6	Lăng mộ cụ Lâm Hoàng	Xã Phong Bình	Lịch sử	Cắm mốc chi giới; Giải phóng mặt bằng; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Lối đi, biển chỉ dẫn	500	400	100
7	Đình làng Mai Xá	Thôn Mai Xá, Xã Gio	Lịch sử	Cắm mốc chi giới, xây dựng bia	2.700	2.160	540

		Mai		biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh				
8	Cây Đa giếng Địa	Thôn Bình Sơn, xã Gio An	Lịch sử	Dựng bia và khuôn viên	500	400	100	
<b>III</b>	<b>TP. ĐÔNG HÀ: 02 di tích</b>				<b>1.000</b>	<b>800</b>	<b>200</b>	
9	Địa điểm Nhà ông Nguyễn Úc	Phường 3	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo, bia biển, sân vườn	500	400	100	
10	Nhà thờ họ Hoàng	Phường 2	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo, sân vườn	500	400	100	
<b>IV</b>	<b>TX. QUẢNG TRỊ: 01 di tích</b>				<b>4.000</b>	<b>3.200</b>	<b>800</b>	
11	Nghĩa Trùng Đàm	Phường 3	Lịch sử	Khuôn viên, tường rào; Sân vườn, cây xanh;	4.000	3.200	800	
<b>V</b>	<b>HUYỆN TRIỆU PHONG: 07 di tích</b>				<b>2.100</b>	<b>1.680</b>	<b>420</b>	
12	Ngõ nhà ông Phan Tường (Đền thờ Bắc Hồ)	Thôn Hà Xá, xã Triệu Ai	Lịch sử	Nâng cấp tôn tạo	300	240	60	
13	Đền thờ và lăng mộ kỳ vỹ Quận công Nguyễn Văn Tường	Thôn An Cư, xã Triệu Phước	Lịch sử	Nâng cấp tôn tạo đền thờ và mộ; Xây dựng khuôn viên, sân vườn	300	240	60	
14	Đàn Âm hồn	Thôn Đạo Trung, xã Triệu Trung	Lịch sử	Xây dựng bia di tích	300	240	60	
15	Địa điểm trường cấp I,II Triệu Vân	Thôn 8, xã Triệu Vân	Lịch sử	Dựng bia di tích	300	240	60	
16	Địa điểm động muối Tường Vân	Thôn Tường Vân, xã Triệu An	Lịch sử	Xây dựng bia di tích	300	240	60	
17	Địa điểm chiến thắng Tài Lương	Thôn Tài Lương, xã Triệu Tài	Lịch sử	Nâng cấp tôn tạo	300	240	60	
18	Khu đình miếu và Chợ đình làng Bích La	Thôn Bích La Đông, xã Triệu Thành	Kiến trúc nghệ thuật	Mở rộng mặt bằng; tu sửa khán đài, hàng rào	300	240	60	
<b>VI</b>	<b>HUYỆN HẢI LĂNG: 08 di tích</b>				<b>4.640</b>	<b>3.712</b>	<b>928</b>	
19	Địa điểm đóng quân và hoạt động của Liên đội Thanh niên xung phong Giải phóng miền xung phong	Thôn Trường Phước, xã Hải Lâm	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới; Xây dựng bia, biển; Hàng mục tường rào; Sân vườn cây xanh	460	368	92	

	Quảng Trị (1965-1969)								
	Địa điểm ghi dấu chiến thắng Ba Dụ, Cổ Lũy, Phương Lang (Tên gọi cũ: Địa điểm xóm ngoài Cổ Lũy)	Thôn Thống Nhất, xã Hải Ba	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Nâng cấp mặt bằng	540	432	108		
20	Vụ thăm sát Quy Thiện	Thôn Quy Thiện, xã Hải Quy	Lịch sử	Xây dựng bia, nhà tường niệm; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Hệ thống điện	1.500	1.200	300		
21	Căn cứ Khe Muong	Thôn Khe Muong, xã Hải Sơn	Lịch sử	Đổ bê tông đường vào căn cứ; Tường rào: 200; sân vườn cây xanh	350	280	70		
22	Địa điểm vụ thăm sát làng Trung An - Thâm Khê	Thôn Trung An, xã Hải Khê	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Hệ thống chiếu sáng	1.000	800	200		
23	Địa điểm đồn Cầu Hoan	Thôn Thiện Đông, xã Hải Định	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào; Cây xanh	260	208	52		
24	Địa điểm cầu Đúc khe xóm Chùa	Thôn Diên Khánh, xã Hải Dương	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào, sân vườn cây xanh, trụ cổng; Đổ nền và xây móng	380	304	76		
25	Khu mộ cổ thời các Chúa Nguyễn	Thôn Văn Quy, xã Hải Phong	Kiến trúc nghệ thuật	Xây dựng bia biển; Tường rào	150	120	30		
26	<b>VII</b> <b>HUYỆN CAM LỘ: 05 di tích</b>				<b>1.500</b>	<b>1.200</b>	<b>300</b>		
27	Chùa An Thái	Xã Cam Tuyền	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tường niệm	300	240	60		
28	Mộ cụ Khôa Bảo	Thôn Tân Trang, xã Cam Thành	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tường niệm	300	240	60		
29	Vụ thăm sát Cửa 1947	Xóm Đốc Kinh, xã Cam Chính	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tường niệm	300	240	60		
30	Căn cứ 241 (Carol)	Xã Cam Nghĩa	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tường niệm	300	240	60		
31	Đình làng và chợ phiên Cam Lộ	Thị trấn Cam Lộ	Kiến trúc nghệ thuật	Xây dựng khuôn viên, bia tường niệm	300	240	60		

VIII	HUYỆN ĐAKRÔNG: 01 di tích				340	272	68
32	Khu ủy Tri Thiên	Xã Ba Nang	Lịch sử	Cấm mốc chi giới, cấp giấy chứng nhận QSD đất; Biển báo; Bia đài	340	272	68
	<b>Tổng cộng: 32 di tích</b>				<b>18.430</b>	<b>14.744</b>	<b>3.686</b>

*PS*